

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 106/2013/TT-BTC

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2013

|                                  |                 |
|----------------------------------|-----------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |                 |
| ĐẾN                              | Số: 6787.....   |
|                                  | Ngày: 16/8..... |

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012**

**của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý**

**và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh**

**và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp**

|                        |           |
|------------------------|-----------|
| VĂN PHÒNG CÔNG VĂN     |           |
| CÔNG VĂN ĐẾN           |           |
| GIỎ S                  | THAY 16/8 |
| Thủ trưởng đơn vị TTĐT |           |

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, như sau:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 176/2012/TT-BTC như sau:**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

**“Điều 1. Đối tượng nộp phí, lệ phí**

Đối tượng nộp phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư này bao gồm:

1. Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài thực hiện đăng ký doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam, đề nghị công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp.

2. Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình thực hiện đăng ký hộ kinh doanh.

3. Tổ chức, cá nhân đề nghị cung cấp thông tin”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

**“Điều 3. Mức thu phí, lệ phí**

Mức thu lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp được quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau:

**“Điều 4. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí**

1. Cơ quan thu phí, lệ phí

a) Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp thuộc Cục Quản lý đăng ký kinh doanh thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư thu phí cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp.

b) Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh là cơ quan thu lệ phí đăng ký doanh nghiệp, phí cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện là đơn vị thu lệ phí đăng ký hộ kinh doanh trên địa bàn huyện”.

4. Bổ sung khoản 5 Điều 4 như sau:

**“5. Quản lý, sử dụng phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp**

a). Trường hợp Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh tiếp nhận yêu cầu và thu phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp thì Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh được trích 90% số tiền phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trang trải cho công tác công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp và thu phí.

Phần còn lại 10%, cơ quan thu phí nộp vào ngân sách nhà nước theo chương, mục, tiểu mục tương ứng của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh tiếp nhận yêu cầu và thu phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp thì Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh được trích 30% số phí thu được.

Phần còn lại 70%, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh chuyển về Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh.

Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh được trích 60% số tiền phí thu được để trang trải cho công tác công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp và nộp vào ngân sách nhà nước 10% số tiền phí thu được”.

5. Bổ sung điểm 7 phần III Biểu phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 176/2012/TT-BTC như sau:

| Số TT | Nội dung                                  | Đơn vị tính | Mức thu |
|-------|-------------------------------------------|-------------|---------|
| 7     | Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp | Đồng/lần    | 300.000 |

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

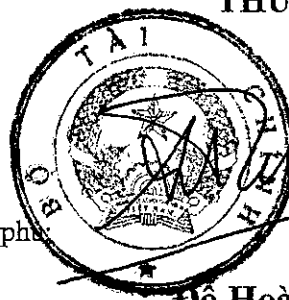
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2013.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn. / *hmc*

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, CST (CST 5).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**